

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUY HOÀ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

TỈNH PHÚ YÊN

Số: 01/2021/QĐST- DS

Tuy Hoà, ngày 04 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 76/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Lê Tấn V, sinh năm: 1955

Địa chỉ: đường C, phường C1, thành phố T, tỉnh Phú Yên

-Bị đơn: Công ty C

Địa chỉ: đường T, phường C2, thành phố T, tỉnh Phú Yên

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Kim K, sinh năm: 1957.

Địa chỉ: đường C, phường C1, thành phố T, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Công ty C nợ ông Lê Tấn V, bà Ngô Thị Kim K số tiền 1.866.045.359đ (một tỷ tám trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn ba trăm năm mươi chín đồng) về tranh chấp hợp đồng bảo lãnh.

Về phương thức và thời hạn trả nợ như sau:

Công ty C do ông Nguyễn Chí T- giám đốc là đại diện theo pháp luật của công ty phải trả cho ông Lê Tấn V, bà Ngô Thị Kim K số tiền 1.866.045.359đ (một tỷ tám trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn ba trăm năm mươi chín đồng) chia làm 03 (ba) đợt:

-Đợt 1: Trong tháng 5/2021 trả 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng)

-Đợt 2: Trong tháng 9/2021 trả 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng)

-Đợt 3: Trong tháng 11/2021 trả 866.045.359đ (tám trăm sáu mươi sáu triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn ba trăm năm mươi chín đồng) là dứt điểm.

Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị đơn chưa thi hành xong số tiền nói trên thì phải trả lãi theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Công ty C phải chịu 33.990.000đ (ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng) án phí DS-ST. Hoàn lại cho ông Lê Tấn V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 33.990.000đ (ba mươi ba triệu chín trăm chín mươi ngàn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số AA/2019/0001544 ngày 08/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P
- VKSND TP. T;
- Chi cục THADS tp.T
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung